

2022年度攀岩教練名單

	編號	姓名(英)	姓名(中)	性別	級別	屬會
1	HKMU-0002	TANG CHI LOI	鄧志來	M	RCC2	攀友會有限公司
2	HKMU-0003	KWOK KAM HUNG, ANTHONY	郭錦鴻	M	RCC1	香港華人山岳協會
3	HKMU-0018	FUNG KAN POR	馮鑑波	M	RCC2	香港華藏山社
4	HKMU-0023	HO SUK CHU, STELLA	何淑珠	F	RCC2	恒友發展公司(康樂組)
5	HKMU-0024	WONG YIM LEUNG	黃炎良	M	RCC2	恒友發展公司(康樂組)
6	HKMU-0035	POON YIU HUNG	潘耀雄	M	RCC2	夢想征嶺
7	HKMU-0036	LEUNG WING WA	梁永華	M	RCC2	蒼龍行
8	HKMU-0038	LOK WAI KEUNG	駱偉強	M	RCC3	登山研習
9	HKMU-0039	CHUNG KIN MAN	鍾建民	M	RCC2	香港攀山訓練中心
10	HKMU-0046	WU YUN CHE	胡潤枝	M	RCC1	香港華藏山社
11	HKMU-0047	CHENG YIU KWAN	鄭耀琨	M	RCC1	香港華藏山社
12	HKMU-0048	CHEUNG HEI MAN	張希文	M	RCC1	香港華藏山社
13	HKMU-0049	TSUI KAM MAN	徐錦文	M	RCC1	海保有限公司-攀嶺
14	HKMU-0071	LEUNG NIM HO	梁念豪	M	RCC1	藝滿公司
15	HKMU-0090	CHAN KWAN MO	陳君武	M	RCC1	健域之友會
16	HKMU-0091	NG LAI YIN	吳麗賢	F	RCC1	陽溢社
17	HKMU-0123	CHAN KWOK CHUNG	陳國從	M	RCC1	松針聚岳
18	HKMU-0132	HO KAM WAN	何錦雲	M	RCC1	信毅攀石會有限公司
19	HKMU-0135	POON MING FAI	潘明輝	M	RCC1	藝滿公司
20	HKMU-0138	YEUNG KAI KUEN ALEX	楊佳權	M	RCC1	香港山藝聯盟顧問有限公司
21	HKMU-0153	HUI PING YIP	許炳業	M	RCC1	信毅攀石會有限公司
22	HKMU-0173	TSANG SHUN MAN	曾順文	M	RCC2	香港華藏山社
23	HKMU-0185	SO KAM CHIU	蘇錦釗	M	RCC1	熱望歷程
24	HKMU-0186	HO CHEUK PING	何卓平	M	RCC1	香港童軍總會
25	HKMU-0189	LEUNG HOI TAT	梁海達	M	RCC1	健域之友會
26	HKMU-0193	POON FOK CHIU	潘福潮	M	RCC1	香港航空青年團
27	HKMU-0353	LUK CHUN YU	陸振宇	M	RCC1	攀峰歷奇訓練中心
28	HKMU-0364	KWAN WING SUM	關永森	M	RCC1	國際戶外訓練中心(香港)
29	HKMU-0487	LEUNG PAK HANG	梁百衡	M	RCC1	香港岳峰攀石會有限公司
30	HKMU-0492	SZE PO KWOK	施寶國	M	RCC1	海保有限公司-攀嶺
31	HKMU-0626	CHAN CHI HUNG	陳志雄	M	RCC1	香港攀山訓練中心
32	HKMU-0726	HON KWOK CHUEN	熊國全	M	RCC1	松針聚岳
33	HKMU-0792	LAW KAM MING	羅錦明	M	RCC1	警察歷險會
34	HKMU-0825	WONG HO YIN	黃浩然	M	RCC1	Go Nature H.K. Ltd
35	HKMU-0861	KWAN YAN KIN	關殷鍵	M	RCC1	夢想征嶺
36	HKMU-0879	IP NGA CHING	葉雅青	M	RCC1	信毅攀石會有限公司